TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày: 16 - 5 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thanh Loan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Mạnh và ông Hà Ngọc Lĩnh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:*** Ông Lưu Thanh Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2023/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

*Vũ Văn T***,** sinh ngày 31/01/1998 tại *thị xã K, tỉnh Hải Dương*.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu G, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Nơi ở hiện tại: Phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn D, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1979; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự, nhân thân: không; Tiền án: 01 Tiền án. Ngày 08/7/2020, Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tuyên phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/12/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/12/2022 hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh P. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 20 phút ngày 05/12/2022, tại đường T thuộc khu A, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của Công an huyện T phối hợp với chính quyền địa phương xã H kiểm tra, hành chính đối với Vũ Văn T, sinh năm 1998, hộ khẩu thường trú tại khu G, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương (hiện ở tại khu A, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ) có biểu hiện nghi vấn liên quan đến chất ma túy. Tại thời điểm kiểm tra T tự giác lấy từ túi áo phía trước bên trái đang mặc nộp cho tổ công tác 01 (một) gói bằng nilon màu trắng, bên trong có 01 (một) gói bằng giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột, cục

màu trắng, T khai nhận đó chính là ma túy Heroin. T cất giữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập "Biên bản vi phạm hành chính", tạm giữ niêm phong gói bằng nilon màu trắng như nêu trên của T giao nộp. Ngoài ra không tạm giữ của T đồ vật hay tài sản nào khác.

Ngày 06/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định số 253/QĐ-CQĐT, trưng cầu Phòng K (PC09) - Công an tỉnh P giám định chất ma tuý đối với số chất bột, cục màu trắng tạm giữ của Vũ Văn T. Tại Kết luận giám định số 1683/KL-KTHS, ngày 08/12/2022 của Phòng K - Công an tỉnh P kết luận:

"- Chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy gửi đến giám định là ma tuý, loại Heroin, có khối lượng là 0,202 gam.

**H (hay Heroine) là chất ma tuý nằm trong Danh mục IA, số thứ tự 09, Nghị định số 57/2022/NĐ, CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ". (BL số 23)*

Cùng ngày 06/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện T phối hợp với Trung tâm y tế huyện T chỉ định xét nghiệm test nhanh ma tuý 4 thành phần đối với Vũ Văn T. Kết quả xác định Vũ Văn T dương tính với chất ma tuý dạng Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi như đã nêu ở trên và thừa nhận T tàng trữ số ma tuý nêu trên nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác. Từ trước đến T chưa bán trái phép chất ma túy hoặc hữa hẹn sẽ bán trái phép chất ma túy cho bất kể ai. Về nguồn gốc số ma túy bị tạm giữ nêu trên, Vũ Văn T khai nhận do T nay mua được của một người đàn ông tên là G, khoảng 45 tuổi nhà ở khu Phố Ẻn, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ diễn ra vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 05/12/2022. Từ trước đến nay, T đã có 02 (hai) lần mua ma túy của người đàn ông tên G nêu trên diễn ra cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/12/2022, khi sử dụng điện thoại di dộng của mình lắp sim số 0966613633 gọi đến số điện thoại của G, T nhớ có 03 số cuối là "120" (hiện nay T bị rơi mất điện thoại nên không nhớ chính xác được số điện thoại của G) để hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy H, thì G nói: "không có gì". Sau đó khoảng 20 phút, T thấy G gọi điện thoại lại cho T theo số điện thoại nêu trên và bảo T ra đường sắt gần ngã ba V để lấy ma túy. Khi gặp nhau, T đưa G 01 (một) tờ tiền polime loại mệnh giá 500.000 đồng. G cầm tiền rồi đưa bán cho T 01 (một) gói bằng nilon màu trắng hàn kín. T đã sử dụng hết số ma túy nêu trên cho bản thân bằng hình thức hít ma túy qua đường hô hấp vào cơ thể.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 16 giờ ngày 05/12/2022, T sử dụng điện thoại di động của mình gọi đến số điện thoại di động của anh G nêu trên để hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy H thì G nói: "không có gì đâu, khi nào có thì tạo gọi". Đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày thì G gọi điện thoại lại cho T và nói "đi ra đây". T hiểu ý của G bảo T ra khu vực đường sắt cắt ngang gần nhà G thì G sẽ bán ma túy Heroin cho nên trả lời "vâng" rồi một mình ra gặp G, T đưa G 01 (một) tờ tiền polime loại mệnh giá 500.000 đồng G cầm tiền rồi đưa thân cho T 01 (một) gói bằng nilon màu trắng. T cầm lấy trong lòng bàn tay trái để về phòng trọ thì bị Công an huyện T với chính quyền xã H kiểm tra, tạm giữ số ma tuý này.

Đối với chiếc điện thoại T dùng liên lạc mua bán ma túy, T khai đã làm rơi mất trên đường đi về nhà trọ ngày 05/12/2022 trước khi bị công an phát hiện, nên không giao nộp được cho cơ quan điều tra.

Tại phiên toà hôm nay, Vũ Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi như đã nêu ở trên cũng như nội dung Bản cáo trạng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã phối hợp với Công an xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ tiến hành xác minh, truy tìm người đàn ông tên G nêu trên. Kết quả xác định ở tại khu V, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ có 01 (một) người tên là Đinh Sơn G1, sinh năm 1976 có thông tin trùng khớp với lời khai của T, có nơi đăng ký thường trú tổ E, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Hiện tại G1 đi đâu làm gì chính quyền địa phương không nắm được. Tiến hành xác minh tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của Đinh Sơn G1 xác định G1 có đăng ký HKTT tại đó, nhưng G1 không sinh sống tại địa phương từ năm 2010 đến nay. Quá trình điều tra xác định Đinh Sơn G1 đứng tên chủ thuê bao 0961866120. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập đối với Đinh Sơn G1, tuy nhiên G1 đều không có mặt tại nơi ở, nơi đăng ký thường trú nên không triệu tập, không làm việc được với Đinh Sơn G1, nên chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh truy tìm đối với Đinh Sơn G1, khi nào làm rõ hành vi vi phạm sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS.TB ngày 24/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Vũ Văn Tuấn về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Vũ Văn T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy niêm phong số 1683/KL-KTHS của phòng K - Công an tỉnh P.

Về án phí: Bị cáo Vũ Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo T đề nghị xem xét được áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

+ Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T thừa nhận:

Vào khoảng 22 giờ 20 phút ngày 05/12/2022, tại đường T thuộc khu A, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Vũ Văn T đã có hành vi tàng trữ 0,202 gam ma tuý loại Heroin với mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện T phát hiện thu giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai mà bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

+ Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mức độ phạm tội của bị cáo T là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Hơn nữa nó còn là mầm mống gây nên các hậu quả nghiêm trọng khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật; có sức khỏe nhưng không chịu lao động làm ăn lương thiện và rèn luyện bản thân. Vì vậy vụ án cần phải đưa ra xét xử kịp thời và nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo T thấy rằng: phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo.

+ Về hình phạt bổ sung: Tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự có quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Qua xác minh tại địa phương xác định hiện tại Vũ Văn T không có tài sản riêng có giá trị, không có thu nhập ổn định bị cáo lao động tự do, không liên quan đến việc tiếp xúc đến chất ma túy, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) bì giấy niêm phong số 1683/KL-KTHS của phòng K - Công an tỉnh P là mẫu vật còn lại sau giám định là vật chứng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Đối với người đàn ông tên là Đinh Sơn G1, cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập, tuy nhiên G1 đều không có mặt tại nơi ở nên không triệu tập, không làm việc được với Đinh Sơn G1, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh truy tìm đối với Đinh Sơn G1, khi nào làm rõ hành vi vi phạm sẽ xử lý theo quy định của pháp luật. Vì vậy đến nay chưa có cơ sở xem xét, xử lý trong vụ án này.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Văn T, Công an huyện T đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Điều luật áp dụng:

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; Khoản 1 Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 47; Điểm a Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[2] Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/12/2022.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì giấy niêm phong số 1683/KL-KTHS của phòng K - Công an tỉnh P. Mặt trước có ghi: "Hoàn lại 0,139 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ Vũ Văn T, sinh 1998, HKTT: khu G, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương." Mặt sau có 04 (bốn) loại chữ ký và 05 (năm) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh P tại các mép dán là mẫu vật còn lại giám định.

(V*ật chứng có tình trạng theo"Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng" ngày 26/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra* Công an huyện T *và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba*).

[4] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thanh Loan